

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 540/2020/HC-PT
Ngày 16 – 9 - 2020
V/v “*Khiếu kiện quyết định hành
chính*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tửu.

Các Thẩm phán: Bà Trần Thị Huyền Vân.

Ông Vũ Ngọc Huynh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Dung - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh Ông Nguyễn Kim Đoàn - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 16 tháng 9 năm 2020, tại phòng xét xử số 5 trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 284/2020/TLPT-HC ngày 23 tháng 4 năm 2020. Về việc khiếu kiện quyết định hành chính. Do bản án hành chính sơ thẩm số 31/2019/HC-ST ngày 27 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử **phúc thẩm số: 1348/2020/QĐPT-HC ngày 29 tháng 6 năm 2020 giữa các đương sự:**

- Người khởi kiện:

1. Ông Từ Quang H, sinh năm 1972; cư trú 30/4, đường NVL, phường HL, quận NK, thành phố Cần Thơ (vắng).

2. Ông Lê Trường S, sinh năm 1966; cư trú số 30/2, lô số 02, Quốc lộ 91B, phường HL, quận NK, thành phố Cần Thơ (có mặt).

3. Ông Từ Quang V, sinh năm 1971; cư trú số 96/11/5, đường LTT, phường AC, quận NK, thành phố Cần Thơ (có mặt).

Người đại diện theo ủy quyền cho những người khởi kiện: Ông Nguyễn Hữu Hùng Ph, sinh năm 1982; cư trú số 15, đường PĐP, phường TA, quận NK, thành phố Cần Thơ (có mặt)

- Người bị kiện:

1. Ủy ban nhân dân quận NK, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Tiến D – Quyền Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận NK, thành phố Cần Thơ (tại cấp sơ thẩm). Nay là ông Huỳnh Trung Tr - Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận NK (xin vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Ông Mai Huỳnh Kh, sinh năm 1980; cư trú ấp TĐ, xã TT, huyện PĐ, thành phố Cần Thơ (xin vắng mặt).

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường HL, quận NK, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lý Gò B – Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường HL, quận NK, thành phố Cần Thơ (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Trần Thị Tuyết Th, sinh năm 1972; cư trú số 27B, đường MT, phường AH, quận NK, thành phố Cần Thơ (vắng mặt).

2. Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1983; cư trú số 30/2, lô số 02, Quốc lộ 91B, phường HL, quận NK, thành phố Cần Thơ (vắng mặt).

3. Bà Nguyễn Thị Ngọc H1, sinh năm 1975; cư trú số 96/11/5, đường LTT, phường AC, quận NK, thành phố Cần Thơ (vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền cho những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Hữu Hùng Ph, sinh năm 1982; cư trú số 15, đường PĐP, phường TA, quận NK, thành phố Cần Thơ (có mặt).

- Người kháng cáo: Người bị kiện - Ủy ban nhân dân quận NK.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình tố tụng như sau:

Những người khởi kiện cùng yêu cầu hủy Quyết định số 1497/QĐ-UBND ngày 13/3/2018 của Ủy ban nhân dân quận NK, thành phố Cần Thơ (sau đây gọi tắt là Quyết định số 1497/QĐ-UBND) về việc ban hành quyết định quản lý phần đất tọa lạc tại Quốc lộ 91B, phường HL, quận NK, thành phố Cần Thơ và 03 (ba) Thông báo cùng số 425/TB-UBND ngày 13/6/2019 của Ủy ban nhân dân phường HL, quận NK, thành phố Cần Thơ (sau đây gọi tắt là Thông báo cùng số 425/TB-UBND) về việc thực hiện tháo dỡ các vật kiến trúc lấn chiếm phần đất Nhà nước quản lý, tại phía trước Khu dân cư 30, đường NVL, khu vực 5, phường HL, quận NK, thành phố Cần Thơ.

Những căn cứ pháp lý để những người khởi kiện yêu cầu hủy:

Đối với Quyết định số 1497/QĐ-UBND: Theo các giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H00603 do Ủy ban nhân dân quận NK, thành phố Cần Thơ cấp ngày 04/7/2005 cho ông Từ Quang H, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 01624 do Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ, tỉnh Cần Thơ cấp ngày 04/7/2000 cho ông Lê Trường S, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H00604 do Ủy ban nhân dân quận NK, thành phố Cần Thơ cấp ngày 04/7/2005 cho ông Từ Quang V đều thể hiện quyền sử dụng đất của 03 (ba) người khởi kiện có tiếp giáp Quốc lộ 91B với lộ giới là 40m – hiện vị trí này Nhà nước chưa có quy hoạch để mở rộng. 03 (ba) người khởi kiện đã sử dụng các phần đất lộ giới này từ năm 2000 cho đến nay. Đến ngày 13/3/2018, Ủy ban nhân dân quận NK ban hành Quyết định số 1497/QĐ-UBND xác định phần đất lộ giới này có diện tích 493,3m² là loại đất ODT và giao cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường HL quản lý làm ảnh hưởng đến việc sử dụng đất của 03 (ba) người khởi kiện; không giao Quyết định 1497/QĐ-UBND cho những người khởi kiện được biết.

Đối với 03 (ba) Thông báo cùng số 425/TB-UBND: 03 (ba) người khởi kiện không bị lập biên bản xử phạt vi phạm hành chính nhưng lại nhận được thông báo về việc tháo dỡ các vật kiến trúc lấn chiếm phần đất Nhà nước là không đúng quy định pháp luật.

Người bị kiện - Ủy ban nhân dân quận NK, thành phố Cần Thơ, trình bày:

Ngày 25/10/2000, Ủy ban nhân dân tỉnh Cần Thơ ban hành Quyết định số 2753/QĐ.UB (sau đây gọi tắt là Quyết định số 2753/QĐ.UB) thu hồi 939,5m² đất của hộ ông Nguyễn Đình Th1 để xây dựng Bến xe khách tỉnh Cần Thơ.

Ngày 29/8/2001, Ủy ban nhân dân tỉnh Cần Thơ ban hành Quyết định số 55/2001/QĐ.UB quy định về lộ giới tuyến Quốc lộ 91B kéo dài đến cảng Cái Cui. Theo quyết định này thì toàn bộ phần đất 939,5m² của hộ ông Nguyễn Đình Th1 đều nằm trong quy hoạch lộ giới khu vực Bến xe Cần Thơ.

Năm 2001, ông Nguyễn Đình Th1 khiếu nại Quyết định số 2753/QĐ.UB của Ủy ban nhân dân tỉnh Cần Thơ. Ngày 27/9/2001, Tòa án nhân dân tỉnh Cần Thơ đã có Bản án hành chính sơ thẩm số 09/HCST tuyên bác yêu cầu khởi kiện của ông Th1 và công nhận Quyết định số 2735/QĐ.UB. Ông Th1 kháng cáo bản án. Đến ngày 10/01/2002, Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tuyên giữ nguyên Quyết định số 2753/QĐ.UB của Ủy ban nhân dân tỉnh Cần Thơ về việc thu hồi đất của hộ ông Nguyễn Đình Th1 để xây dựng Bến xe khách Cần Thơ.

Ngày 13/3/2018, Ủy ban nhân dân quận NK ban hành Quyết định số 1497/QĐ-UBND quản lý thửa đất số 350, tờ bản đồ số 10, loại đất ODT, diện tích 493,3m² tọa lạc tại Quốc lộ 91B, phường HL, quận NK, thành phố Cần Thơ và giao cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường HL quản lý phần đất công này theo quy định - thửa đất 350 thuộc phần đất trước đây thu hồi của ông Nguyễn Đình Th1.

Từ cơ sở trên cho thấy, ông Từ Quang H, ông Lê Trường S và ông Từ Quang V là những người không có liên quan đến phần đất công trên nên Ủy ban nhân dân quận NK vẫn giữ nguyên Quyết định số 1497/QĐ-UBND.

Người bị kiện - Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường HL, quận NK, thành phố Cần Thơ, trình bày:

Căn cứ vào Quyết định số 1497/QĐ-UBND nên ngày 07/5/2018, Ủy ban nhân dân phường HL phối hợp cùng Công an phường HL lập biên bản ghi nhận hiện trạng 05 trường hợp vi phạm, trong đó có 03 người khởi kiện, cụ thể như sau:

Ông Từ Quang H và Từ Quang V cho bà Trần Thị Tuyết Th thuê nhà và bà Th tự ý dựng khung sắt tiền chế, mái tole, vách tole lấn chiếm phần đất Nhà nước quản lý có diện tích $8,6 \times 6,0 = 48,0\text{m}^2$;

Ông Lê Trường S cho bà Nguyễn Thị Đ thuê nhà và bà Đ tự ý dựng khung sắt tiền chế, không vách, mái che vật liệu tạm lấn chiếm phần đất Nhà nước quản lý có diện tích $4,0 \times 19,0 = 76,0\text{m}^2$.

Ngày 22/4/2019, Ủy ban nhân dân phường HL ban hành Thông báo số 281/TB-UBND yêu cầu 03 người khởi kiện phải tháo dỡ vật kiến trúc lấn chiếm phần đất Nhà nước quản lý trong thời hạn 15 ngày (kể từ ngày nhận được thông báo).

Ngày 22/5/2019, Ủy ban nhân dân phường HL tiếp tục mời 03 người khởi kiện làm việc và yêu cầu tự tháo dỡ trong thời hạn 07 ngày nhưng chỉ có ông Từ Quang V đến.

Ngày 13/6/2019, Ủy ban nhân dân phường HL ban hành Thông báo số 425/TB-UBND đến 03 người khởi kiện.

Ngày 24/6/2019, Ủy ban nhân dân phường HL phối hợp cùng Công an phường HL, Ban Bảo vệ dân phố, các ban ngành, đoàn thể phường và Ban nhân dân khu vực 5 tháo dỡ toàn bộ diện tích lấn chiếm và dựng hàng rào cột sắt, lưới B40 để rào lại phần đất Nhà nước quản lý, 03 người khởi kiện vẫn có lối đi 6,0m phía trước nhà.

Vì vậy, Ủy ban nhân dân phường HL vẫn giữ nguyên 03 Thông báo cùng số 425/TB-UBND trên.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Bà Trần Thị Tuyết Th trình bày:

Bà là người thuê nhà của ông Từ Quang V và Từ Quang H để kinh doanh phòng tập Gym. Bà cho dựng vật kiến trúc trên đất và trực tiếp sử dụng phần đất có diện tích $8,6 \times 6,0 = 48,0\text{m}^2$ từ năm 2014 đến nay. Ngày 13/6/2019, Ủy ban nhân dân phường HL ban hành Thông báo số 425/TB-UBND về việc thực hiện việc tháo dỡ các vật kiến trúc lấn chiếm phần đất Nhà nước quản lý đối với ông V, H làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích của bà. Bà yêu cầu Tòa án giải quyết vụ án theo quy định pháp luật.

Bà Nguyễn Thị Đ trình bày:

Bà là người thuê nhà của ông Lê Trường S để kinh doanh quán nước giải khát. Bà cho dựng vật kiến trúc trên đất và trực tiếp sử dụng phần đất có diện tích $4,0 \times 20 = 80\text{m}^2$ từ năm 2008 đến nay. Ngày 13/6/2019, Ủy ban nhân dân phường HL ban hành Thông báo số 425/TB-UBND về việc thực hiện việc tháo dỡ các vật kiến trúc lấn chiếm phần đất Nhà nước quản lý đối với ông S làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích của bà. Bà yêu cầu Tòa án giải quyết vụ án theo quy định pháp luật.

Bà Nguyễn Thị Ngọc H1 trình bày:

Bà là vợ của người khởi kiện ông Từ Quang V. Bà thống nhất phần trình bày và yêu cầu của ông V.

Tại bản án hành chính sơ thẩm số 31/2019/HC-ST ngày 27 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ đã quyết định:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 30, khoản 4 Điều 32, Điều 83, Điều 116, điểm b khoản 2 Điều 193 của Luật tổ tụng hành chính năm 2015; Điều 58, Điều 86, Điều 87 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của những người khởi kiện ông Từ Quang H, ông Lê Trường S, ông Từ Quang V.

Hủy Quyết định số 1497/QĐ-UBND ngày 13/3/2018 của Ủy ban nhân dân quận NK, thành phố Cần Thơ về việc ban hành quyết định quản lý phần đất tọa lạc tại Quốc lộ 91B, phường HL, quận NK, thành phố Cần Thơ.

Hủy Thông báo số 425/TB-UBND ngày 13/6/2019 của Ủy ban nhân dân phường HL, quận NK, thành phố Cần Thơ về việc buộc ông Từ Quang H thực hiện tháo dỡ các vật kiến trúc lấn chiếm phần đất Nhà nước quản lý, tại phía trước Khu dân cư 30, đường NVL, khu vực 5, phường HL, quận NK, thành phố Cần Thơ.

Hủy Thông báo số 425/TB-UBND ngày 13/6/2019 của Ủy ban nhân dân phường HL, quận NK, thành phố Cần Thơ về việc buộc ông Lê Trường S thực hiện tháo dỡ các vật kiến trúc lấn chiếm phần đất Nhà nước quản lý, tại phía trước Khu dân cư 30, đường NVL, khu vực 5, phường HL, quận NK, thành phố Cần Thơ.

Hủy Thông báo số 425/TB-UBND ngày 13/6/2019 của Ủy ban nhân dân phường HL, quận NK, thành phố Cần Thơ về việc buộc ông Từ Quang V thực hiện tháo dỡ các vật kiến trúc lấn chiếm phần đất Nhà nước quản lý, tại phía trước Khu dân cư 30, đường NVL, khu vực 5, phường HL, quận NK, thành phố Cần Thơ.

Ngoài ra án sơ thẩm còn quyết định về án phí hành chính sơ thẩm; và quyền kháng cáo của các đương sự theo luật định.

Ngày 18 tháng 3 năm 2020 người bị kiện Ủy ban nhân dân quận NK, thành phố Cần Thơ có đơn kháng cáo đối với bản án hành chính sơ thẩm số 31/2019/HC-ST ngày 27/11/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

Lý do kháng cáo:

- Ngày 25 tháng 10 năm 2000, Ủy ban nhân dân tỉnh Cần Thơ đã ban hành Quyết định số 2753/QĐ.UB thu hồi 939,5m² đất của ông Th1 để xây dựng Bến xe khách tỉnh Cần Thơ. Tuy nhiên, ngày 29/8/2001, Ủy ban nhân dân tỉnh Cần Thơ ban hành Quyết định số 55/2001/QĐ-UB quy định về lộ giới tuyến Quốc lộ 91B kéo dài đến cảng Cái Cui; theo Quyết định này thì toàn bộ phần đất 939,5m² của hộ ông Th1 đều nằm trong quy hoạch lộ giới khu vực Bến xe Cần Thơ. Do đó, đối với phần diện tích đất thuộc lộ giới không còn thuộc quyền quản lý của Sở Giao thông Vận tải Cần Thơ như bản án số 31/2019/HS-ST đã nhận định. Từ cơ sở nêu trên, việc Ủy ban nhân dân quận NK ban hành Quyết định số 1497/QĐ-UBND ngày 13/8/2018 là đúng thẩm quyền theo quy định.

Về trình tự thủ tục: Kể từ khi Ủy ban nhân dân tỉnh Cần Thơ ban hành Quyết định số 55/2001/QĐ-UB, quy định về lộ giới Quốc lộ 91B kéo dài đến cảng Cái Cui trong đó có phần đất thu hồi của ông Th1 đến nay chưa được điều chỉnh bằng quyết định nào khác; đồng thời tại Bản án số 31/2019/HS-ST của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ có nêu quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân thành phố đối với Quyết định số 1497/QĐ-UBND ngày 13/8/2018 của Ủy ban nhân dân quận NK là được ban hành đúng trình tự, thủ tục, đúng nội dung và không ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện nên yêu cầu hủy quyết định này là không có căn cứ.

Căn cứ bản đồ địa chính quản lý, phần đất hộ ông Nguyễn Đình Th1 kê khai quản lý thửa 10A, tờ bản đồ số 10, phường HL có diện tích là 1032,5m².

Đối chiếu phần diện tích đất ông Th1 bị thu hồi 939,5m² cho thấy đối với diện tích phần đất công Ủy ban nhân dân quận ban hành Quyết định quản lý 493,3m² cộng với phần diện tích còn lại ông Th1 đang sử dụng 442,2m² có thể nhận định rằng phần diện tích 493,3m² thuộc thửa đất 350, tờ bản đồ số 10. Do đó, Ủy ban nhân dân quận NK ban hành quyết định quản lý đất công là một phần nằm trong diện tích đất 939,5m² bị thu hồi theo Quyết định số 2753/QĐ-UB.

Từ cơ sở trên, Ủy ban nhân dân quận NK kháng cáo yêu cầu Tòa cấp phúc thẩm sửa Bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận một phần nội dung khởi kiện của người khởi kiện, giữ nguyên Quyết định 1497/QĐ-UBND ngày 13/8/2018 của Ủy ban nhân dân quận NK về quản lý phần đất tọa lạc tại Quốc lộ 91B, phường HL, quận NK, thành phố Cần Thơ.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

- Người kháng cáo: Ủy ban nhân dân quận NK có đơn xin xét xử vắng mặt và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo nêu trên.

- Ông Nguyễn Hữu Hùng Ph đại diện hợp pháp những người khởi kiện và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, trình bày: Giữ nguyên yêu cầu khởi kiện của những người khởi kiện và những trình bày cùng yêu cầu của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; không đồng ý kháng cáo của UBND quận NK, yêu cầu giữ nguyên án sơ thẩm.

- Người đại diện Ủy ban nhân dân phường HL thừa nhận sau khi xét xử sơ thẩm Ủy ban nhân dân phường HL không có kháng cáo đối với bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Thông qua kiểm sát việc giải quyết vụ án, từ khi thụ lý đến thời điểm hiện nay thấy rằng Thẩm phán; Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định của Luật tố tụng hành chính, không có vi phạm.

Về nội dung: Quyết định số 1497/QĐ-UBND được ban hành đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục, đúng nội dung và không ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện nên yêu cầu hủy quyết định này là không có cơ sở chấp nhận.

Thông báo số 425/TB-UBND có nội dung là cưỡng chế khi chưa lập biên bản vi phạm hành chính là không đúng. Việc Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường không ban hành quyết định xử lý vi phạm hành chính đối với người vi phạm nên không có cơ sở để Ủy ban nhân dân phường HL ban hành quyết định

cưỡng chế theo quy định tại Điều 58, Điều 86, Điều 87 Luật xử lý vi phạm hành chính 2012 nên yêu cầu hủy thông báo này là có cơ sở chấp nhận. Vì thế, Tòa sơ thẩm đã hủy 03 Thông báo số 425/TB-UBND cùng ngày 13/6/2019 của Ủy ban nhân dân phường HL, quận NK là có căn cứ và Ủy ban nhân dân phường HL không có kháng cáo nên phần này của án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật, do đó đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của Ủy ban nhân dân quận NK, sửa án sơ thẩm bác yêu cầu của những người khởi kiện, về yêu cầu hủy Quyết định số 1497/QĐ-UBND ngày 13/3/2018 của Ủy ban nhân dân quận NK.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

- *Về thủ tục:* Tòa sơ thẩm xét xử ngày 27 tháng 11 năm 2019 vắng mặt người bị kiện, đến ngày 03/3/2020 Tòa sơ thẩm mới tổng đạt Bản án cho người bị kiện vì thế đến ngày 18 tháng 3 năm 2020 người bị kiện Ủy ban nhân dân quận NK có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm nên kháng cáo của người bị kiện Ủy ban nhân dân quận NK là hợp lệ được xem xét tại cấp phúc thẩm theo quy định tại Điều 206 Luật tố tụng hành chính năm 2015.

- *Về nội dung:*

[1] Đối với kháng cáo của người bị kiện Ủy ban nhân dân quận NK. Xét:

- Quyết định số 1497/QĐ-UBND ngày 13/3/2018 của Ủy ban nhân dân quận NK. Về việc ban hành quyết định quản lý phần đất tọa lạc tại Quốc lộ 91B, phường HL, quận NK, thành phố Cần Thơ, có nội dung: Thống nhất quản lý phần đất có diện tích 493,3m², thuộc thửa 350, tờ bản đồ số 10, loại đất ODT, tọa lạc tại Quốc lộ 91B, phường HL, quận NK, thành phố Cần Thơ (*Đính kèm Bản trích đo địa chính số 506-2017 do Công ty Cổ phần đo đạc đồng bằng Sông Cửu Long lập ngày 06 tháng 12 năm 2017*). Trong khi: Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp giấy chứng nhận số 01624 ngày 04/7/2000 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cần Thơ cấp cho ông Lê Trường S là thửa đất số 56, tờ bản đồ số 06, diện tích 80m² - đất T; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp giấy chứng nhận số H00603.QSĐĐ ngày 04/7/2005 của Ủy ban nhân dân quận NK cấp cho ông Từ Quang Ngọc là thửa đất số 58, tờ bản đồ số 6, diện tích 80m² - đất ở tại đô thị chính lý trang 04 Giấy chứng nhận sang tên ông Từ Quang H ngày 03/01/2006; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp giấy chứng nhận số H00604 ngày 04/7/2005 của Ủy ban nhân dân quận NK cấp cho ông Từ Quang V bà Nguyễn Thị Ngọc H1 là thửa đất số 59, tờ bản đồ số 06, diện tích 80m² - đất ở tại đô thị. Đều cùng tọa lạc phường HL, quận NK, thành phố Cần Thơ. Như vậy, Quyết định số 1497/QĐ-UBND ngày 13/3/2018 của Ủy ban nhân dân quận NK. Là “*Thống nhất quản lý phần đất có diện tích 493,3m², thuộc thửa 350, tờ bản đồ số 10, loại đất ODT, tọa lạc tại Quốc lộ 91B, phường HL*” là không nằm trong các phần đất thửa 56, 58, 59 của ông Lê Trường S, ông Từ Quang H và ông Từ Quang V và theo “*Bản trích đo địa chính số 506-2017 do Công ty Cổ phần đo đạc đồng bằng Sông*

Cửu Long lập ngày 06/12/2017” thì phần đường đi 06m cũng nằm ngoài diện tích 493,3m² mà Quyết định số 1497/QĐ-UBND điều chỉnh, nên Quyết định 1497/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân quận NK không gây ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông Lê Trường S, ông Từ Quang H và ông Từ Quang V. Vì thế, theo đề nghị của Viện kiểm sát Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của Ủy ban nhân dân quận NK, sửa án sơ thẩm, bác yêu cầu khởi kiện của ông Lê Trường S, ông Từ Quang H và ông Từ Quang V.

[2] Về án phí hành chính sơ thẩm: Do sửa án sơ thẩm nên tính lại án phí sơ thẩm, cụ thể: Người khởi kiện ông Lê Trường S, ông Từ Quang H, ông Từ Quang V mỗi người phải nộp 300.000 đồng, được khấu trừ từ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí mỗi người đã nộp tại Cục thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ theo các biên lai thu số 001165, 001166 cùng ngày 09/8/2019 và biên lai thu số 001145 ngày 23/7/2019 các đương sự không phải nộp thêm; Ủy ban nhân dân quận NK không phải nộp án phí hành chính sơ thẩm; Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường HL, quận NK nộp 300.000 đồng.

[3] Về án phí hành chính phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận nên Ủy ban nhân dân quận NK không phải nộp án phí, hoàn trả Ủy ban nhân dân quận NK 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 001917 ngày 01/4/2020 tại Cục thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ.

[4] Quyết định khác của án sơ thẩm về Hủy 03 Thông báo cùng số 425/TB-UBND cùng ngày 13/6/2019 của Ủy ban nhân dân phường HL, quận NK không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 241; Điều 348; Điều 349; khoản 4 Điều 32, Điều 83, Điều 116, điểm b khoản 2 Điều 193 của Luật tổ tụng hành chính năm 2015; Điều 58, Điều 86, Điều 87 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; khoản 2 Điều 34 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận kháng cáo của người bị kiện Ủy ban nhân dân quận NK, thành phố Cần Thơ; sửa án sơ thẩm số 31/2019/HC-ST ngày 27 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

2. Bác yêu cầu khởi kiện của những người khởi kiện ông Từ Quang H, ông Lê Trường S, ông Từ Quang V. Về yêu cầu: Hủy Quyết định số 1497/QĐ-UBND ngày 13/3/2018 của Ủy ban nhân dân quận NK, thành phố Cần Thơ, về việc ban hành quyết định quản lý phần đất tọa lạc tại Quốc lộ 91B, phường HL, quận NK, thành phố Cần Thơ.

3. Về án phí hành chính sơ thẩm: Ông Lê Trường S, ông Từ Quang H, ông Từ Quang V mỗi người phải nộp 300.000 đồng, được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí mỗi người đã nộp tại Cục thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ theo các biên lai thu số 001165, 001166 cùng ngày 09/8/2019 và biên lai thu số 001145 ngày 23/7/2019 các đương sự không phải nộp thêm; Ủy ban nhân dân quận NK không phải nộp án phí hành chính sơ thẩm; Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường HL, quận NK nộp 300.000 đồng.

4. Về án phí hành chính phúc thẩm: Ủy ban nhân dân quận NK không phải nộp án phí, hoàn trả Ủy ban nhân dân quận NK 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 001917 ngày 01/4/2020 tại Cục thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ.

5. Quyết định khác của án sơ thẩm về Hủy 03 Thông báo cùng số 425/TB-UBND cùng ngày 13/6/2019 của Ủy ban nhân dân phường HL, quận NK không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC
- VKSNDCC tại TPHCM.
- TAND TP Hồ Chí Minh.
- VKSND thành phố Cần Thơ.
- Cục THADS thành phố Cần Thơ.
- Các đương sự (8).
- Lưu HS (02) VP (5) 16b (án 09)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Tửu